

Số: 106 /KH-UBND

Quảng Ninh, ngày 26 tháng 4 năm 2019

## KẾ HOẠCH

### **Triển khai Chiến lược quốc gia phòng, chống lao đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030**

Thực hiện Quyết định số 374/QĐ-TTg ngày 17/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược quốc gia phòng, chống lao đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030; Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

#### **I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU**

##### **1. Giai đoạn 2019-2020**

###### **1.1 Mục tiêu**

- Giảm số người mắc bệnh lao mới trong cộng đồng xuống dưới 87 người trên 100.000 người dân.
- Giảm số người mắc bệnh lao phổi mới có bằng chứng vi khuẩn (VK) trong cộng đồng xuống dưới 38 người trên 100.000 người dân.
- Giảm số người chết do bệnh lao xuống dưới 10 người/100.000 người dân.
- Duy trì tỷ lệ điều trị khỏi các thể trên 85%.
- Khống chế số người mắc lao kháng đa thuốc với tỷ lệ dưới 5% trong tổng số người bệnh lao mới phát hiện.

###### **1.2 Các chỉ tiêu cơ bản**

Chỉ tiêu	Đơn vị	Giai đoạn 2019 - 2020	
		2019	2020
1. Dân số được CTCLQG bảo vệ	Người	1.384.239	1.415.673
2. Số người nghi lao xét nghiệm đờm	Người	7.860	7.500
3. Tỷ lệ người xét nghiệm đờm / dân số	%	1,2	1,1
4. Số người xét nghiệm AFB(+)	BN	732	699
5. Số người xét nghiệm AFB(+) đăng kí điều trị	BN	585	559
6. Số người nghi lao được chụp XQ (gồm cả bệnh nhân nghi lao, sàng lọc lao cộng đồng, trại giam, công nhân mỏ)	Người	12.000	13.000
7. Số BN lao phổi có bằng chứng VK mới phát hiện (tỷ lệ phát hiện 80%)	BN	553	528
8. Tỷ lệ mắc mới lao phổi có bằng chứng VK (với tăng khả năng phát hiện 80%)	/100.000 dân	40	37
9. Số BN lao phổi có bằng chứng VK tái phát và điều trị lại (tốc độ giảm 2,6%)	BN	121	118
10. Tỷ lệ BN lao phổi có bằng chứng VK tái phát và điều trị lại	/100.000 dân	8,7	8,3

11. Số bệnh nhân lao phổi không có bằng chứng VK	BN	340	325
12. Tỷ lệ BN lao phổi không có bằng chứng VK	/100.000 dân	24,6	23,0
13. Số BN lao ngoài phổi	BN	264	252
14. Tỷ lệ BN lao ngoài phổi	/100.000 dân	19,1	17,8
15. Tổng số BN lao các thể	BN	1278	1223
16. Số BN các thể /100.000 dân	BN	93	87
17. Tỷ lệ điều trị khỏi ở BN lao phổi AFB (+) mới	%	>85	> 85
18. Số bệnh nhân lao các thể /HIV(+)	BN	76	74
19. Tỷ lệ BN lao được tư vấn XN HIV	%	90	90
20. Tỷ lệ điều trị khỏi ở BN lao phổi có bằng chứng VKH mới và tái phát/ HIV(+)	%	>70	>70
21. Tỷ lệ lao kháng đa thuốc trong tổng số lao mới phát hiện	%	< 5	< 5

## 2. Mục tiêu định hướng đến năm 2030

Giảm số người chết và mắc do bệnh lao trong cộng đồng xuống dưới 20 người trên 100.000 người dân. Hướng tới mục tiêu người dân sống trong môi trường không còn bệnh lao.

## II. GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

### 1. Công tác chỉ đạo, điều hành.

- Tăng cường vai trò lãnh đạo chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp đối với công tác phòng chống lao.

- Huy động sự tham gia, phối hợp tích cực của các Ban, ngành, đoàn thể, các tổ chức chính trị xã hội, cộng đồng và người dân phòng, chống lao.

### 2. Giải pháp về truyền thông giáo dục sức khỏe.

Tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức của các nhà quản lý và cộng đồng trong công tác phòng, chống bệnh lao; mọi người đều có quyền và nghĩa vụ phòng, chống bệnh lao.

#### 2.1. Hình thức tuyên truyền

- Tăng cường tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng của tỉnh, các đài phát thanh tuyến huyện, xã và tại cộng đồng, đặc biệt các vùng sâu, vùng xa, hải đảo, những nơi có sự tiếp cận hạn chế với các dịch vụ y tế về công tác phòng chống bệnh lao.

- Huy động các tổ chức, đoàn thể, các hội và người bệnh, người nhà mắc lao tích cực tham gia vào các hoạt động tuyên truyền phòng, chống lao. Đưa nội dung tuyên truyền phòng chống lao vào chương trình sinh hoạt của các tổ chức đoàn thể các cấp, các chương trình ngoại khóa của học sinh.

- Phát triển mạng lưới tuyên truyền cơ sở; tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về bệnh lao, những tấm gương người tốt việc tốt trong phòng chống lao tại các cơ quan, đoàn thể, trường học trong tỉnh.